

## KỸ THUẬT CANH TÁC GIỐNG LÚA ĐS1

### I. NGUỒN GỐC

ĐS1 là giống lúa thuần Japonica chất lượng và năng suất, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu do Viện Di truyền Nông nghiệp và Vinaseed Group phối hợp tuyển chọn. Vinarice (đơn vị thành viên Vinaseed) phụ trách sản xuất - kinh doanh giống ĐS1 khu vực ĐBSCL.

### II. ĐẶC TÍNH GIỐNG

Chỉ tiêu	Đặc tính giống ĐS1
TGST	115 - 118 ngày
Chiều cao cây	100 - 105 cm
Đạo ôn	Hơi Kháng
Rầy nâu	Hơi kháng
Phẩm chất gạo, cơm	Hạt gạo tròn, trắng trong, không bạc bụng Cơm dẻo, vị đậm, ngon cơm
Dạng hình cây	Cứng cây, lá đồng đứng lòng mo
Đặc tính	Thích nghi rộng, chịu phèn
Đổ ngã	Ít đổ ngã
Nở bụi	Khá
Mùa vụ	Đông Xuân, Hè Thu
Năng suất	8 - 10 tấn/ha

### III. MẬT ĐỘ GIEO SẠ VÀ HƯỚNG DẪN NGÂM Ủ

#### 1. Mật độ gieo sạ

Đối với các tỉnh khu vực ĐBSCL, khuyến cáo lượng giống sử dụng 120 - 140 kg/ha.

#### 2. Hướng dẫn ngâm ủ

- **Đối với lô hạt giống hết miên trạng:** Sau 60 ngày kể từ ngày sản xuất (NSX) ghi trên bao bì, hạt giống hết miên trạng. Tuyệt đối không ngâm bằng axit. Bà con nông dân cần phơi lúa giống 30 phút với nắng nhẹ, sau đó ngâm lúa giống với nước sạch trong 60 giờ theo tỷ lệ 1 phần lúa giống và ít nhất 2 phần nước (sau 10 - 12 giờ tiến hành thay nước rửa chua 1 lần), rửa chua sạch hạt giống trước khi ủ.
- **Đối với lô hạt giống còn miên trạng:** Pha 60ml axit nitric ( $HNO_3$ ) nồng độ 60% trong 20 lít nước sạch để ngâm 20 kg hạt lúa giống. Ngâm hạt giống trong dung dịch  $HNO_3$  đã pha trong 24 giờ, sau đó vớt hạt giống ra rửa sạch axit rồi tiếp tục ngâm nước sạch 36 giờ (sau 10 - 12 giờ tiến hành thay nước, rửa chua 1 lần), rửa sạch hạt giống trước khi ủ.

- **Cách ủ hạt giống:** Ủ hạt giống trong 48 giờ. Sau thời gian ủ 24 giờ ngót nước 1 lần, để ráo nước rồi ủ tiếp. Nếu mầm chưa đạt yêu cầu thì có thể ủ tiếp 10 - 12 giờ. Lưu ý giữ đủ ẩm trong suốt thời gian ủ, đậy giống đang ủ bằng bao bố hoặc vật liệu tương tự. Không đậy giống đang ủ bằng bao nylon hoặc bao lúa giống.

- **Ghi chú**

1. Phải thử tỷ lệ nảy mầm trước khi ngâm ủ (Lấy từ 01 - 02 kg lúa giống để thử nảy mầm trước khi ngâm ủ đại trà).
2. Phải đảm bảo thời gian ngâm ủ theo đúng hướng dẫn để hạt giống đạt nảy mầm tốt nhất.
3. Không buộc kín bao giống lúc ủ, nhằm tạo không gian thoáng để hạt giống dễ trương nở và nảy mầm tốt.
4. Công ty không giải quyết khiếu nại lúa giống giảm nảy mầm trong trường hợp:
  - Lúa giống đã ngâm ủ không đúng theo hướng dẫn.
  - Bao giống không còn nguyên vẹn hoặc không bảo quản đúng như theo hướng dẫn trên bao bì.
  - Lúa giống quá hạn sử dụng.

#### IV. KỸ THUẬT GIEO TRỒNG

##### 1. Ruộng sản xuất

Ruộng cần chủ động nước, cày, xới, trục kỹ, san bằng mặt ruộng giúp dễ điều tiết nước. Xẻ rãnh khoảng 15 - 20 mét/rãnh giúp tiêu độc phèn.

##### 2. Phương pháp bón phân ruộng sạ

Loại đất	Thời kỳ bón và lượng phân bón (kg/ha)					
	Mạ (7 - 10 NSS)	Đẻ nhánh (20 - 22 NSS)	Dưỡng chồi (30 - 35 NSS)	Đón đòng (55 - 60 NSS)	Nuôi hạt (sau trở đều 5 - 7 ngày)	Tổng lượng các loại phân (kg/ha)
<b>Vụ Đông Xuân</b>						
Đất phù sa	DAP: 30 kg	DAP: 50 kg	DAP: 60 kg			140 kg DAP 180 kg Urea 120 kg KCl
	Urea: 30 kg	Urea: 40 kg	Urea: 40 kg	Urea: 50 kg	Urea: 20 kg	
	KCl: 10 kg	KCl: 20 kg	KCl: 30 kg	KCl: 40 kg	KCl: 20 kg	
Đất phèn nhẹ và trung bình	DAP: 40 kg	DAP: 50 kg	DAP: 60 kg			150 kg DAP 190 kg Urea 120 kg KCl
	Urea: 30 kg	Urea: 40 kg	Urea: 50 kg	Urea: 50 kg	Urea: 20 kg	
	KCl: 10 kg	KCl: 20 kg	KCl: 30 kg	KCl: 40 kg	KCl: 20 kg	
<b>Vụ Hè Thu</b>						
Đất phù sa	DAP: 30 kg	DAP: 50 kg	DAP: 60 kg			140 kg DAP 160 kg Urea 120 kg KCl
	Urea: 30 kg	Urea: 40 kg	Urea: 40 kg	Urea: 40 kg	Urea: 10 kg	
	KCl: 10 kg	KCl: 20 kg	KCl: 30 kg	KCl: 40 kg	KCl: 20 kg	
Đất phèn nhẹ và trung bình	DAP: 40 kg	DAP: 50 kg	DAP: 60 kg			150 kg DAP 170 kg Urea 120 kg KCl
	Urea: 30 kg	Urea: 40 kg	Urea: 50 kg	Urea: 40 kg	Urea: 10 kg	
	KCl: 10 kg	KCl: 20 kg	KCl: 30 kg	KCl: 40 kg	KCl: 20 kg	

### Lưu ý khi bón phân

- Bón phân giai đoạn mạ và đẻ nhánh phải đúng ngày, đúng kỹ thuật, không nên bón chậm trễ, nếu bón rải rác, bón muộn sẽ phát sinh nhiều chồi vô hiệu.
- Tùy hiện trạng ruộng mà quyết định bón phân nuôi đồng: nếu lá lúa vàng, thiếu đạm có thể tăng thêm lượng phân Urea; nếu lúa biểu hiện thừa đạm (lá xanh đậm, dư lá) thì giảm lượng phân Urea và tăng lượng phân KCl.

### 3. Phòng trừ dịch hại:

#### Quy trình quản lý lúa lẩn và các loại cỏ dại trên ruộng lúa



#### Những đối tượng sâu hại thường gặp

Dịch hại	Sản phẩm VFC	Liều lượng (ha)	Ghi chú
Ốc bươu vàng	Molluska 700WP	2 kg	Phun trước sạ ít nhất 1 ngày Không phun trực tiếp lên giống sạ
Bọ trĩ	Opal 50WG	300 gr	Giai đoạn mạ
Nhện gié	Opal 50WG	400 – 500 gr	Giai đoạn cuối đẻ nhánh – đồng
Sâu đục thân	Virtako 40WG	90 gr	Phun phòng 2 giai đoạn: 1. Cuối đẻ nhánh – làm đồng 2. Chuẩn bị trở
Sâu cuốn lá, sâu keo	Solo 350SC	300 ml	Phun sớm khi sâu chớm nở, tuổi 1 - 2
Rầy nâu, rầy xanh...	Pexena 106SC (chai nắp xanh lá)	250 ml	Phun sớm khi rầy chớm nở, tuổi 1 - 2

### Những đối tượng bệnh hại hay gặp

Dịch hại	Sản phẩm VFC	Liều lượng (ha)	Ghi chú
Đạo ôn (lá, cổ bông, cổ gié)	Beam 75WP	300 gr	Các giai đoạn cần lưu ý: 1. Sau cử phân nhì 2. Chuẩn bị trổ (đòng ói) 3. Trổ khoảng 80%
Đốm vằn	Anvil 5SC	1 Lít	Anvil 5SC giúp dưỡng xanh bộ lá
Lem lép hạt do nấm	Approach 250SC	400 ml	Phun giai đoạn chuẩn bị trổ (đòng ói)
Lem lép hạt do nấm	Amistar Top 325SC	500 ml	Phun giai đoạn lúa trổ khoảng 80%
Vi khuẩn	Xantocin 40WP	200 gr	03 giai đoạn cần xử lý: 1. Đẻ nhánh: Thối thân (trộn rải) 2. Chuẩn bị trổ: Cháy bìa lá, lép vàng 3. Trổ 80%: Cháy bìa lá, lép vàng
Vàng lá do nấm	Ridomil Gold 68WG	1 – 2 kg	

### Giải pháp nuôi hạt, tăng năng suất

Công dụng	Sản phẩm VFC	Liều lượng (ha)	Ghi chú
Thúc lúa trổ đòng loạt, vào gạo nhanh	Tora 1.1SL	300 ml	Phun giai đoạn chuẩn bị trổ (đòng ói)
Nuôi hạt chắc, vào cây tốt	Delfan Plus	500 ml	Các giai đoạn cần xử lý: 1. Giai đoạn trổ 80% 2. Giai đoạn cong trái me

#### 4. Quản lý nước

Khi sử dụng thuốc cỏ phải đảm bảo độ ẩm đất và mực nước theo yêu cầu của từng loại thuốc. Sau khi phun xịt thuốc cỏ từ 2 - 3 ngày phải đưa nước vào ruộng từ 2 - 3 cm thì thuốc mới phát huy tác dụng tốt.

Cần đủ nước cho bón phân đợt 1 thật sớm 7 - 10 NSS. Từ 10 - 30 NSS giữ nước trong ruộng cao dần theo chiều cao cây lúa.

Sau khi lúa nở bụi kín hàng 40 NSS thì cắt cho khô ruộng nhằm xả độc hữu cơ, giúp rễ ăn sâu, cây phát triển tốt, ít sâu bệnh.

Luôn giữ ẩm đất trong giai đoạn này đến khi có 2/3 ruộng lúa chuyển sang màu vàng tranh, lúa có đòng 55 - 60 NSS thì lập tức đưa nước vào bón phân nuôi đòng. Giữ mực nước trong ruộng từ 10 - 15 cm cho đến chín sấp.

Tháo khô nước trước lúc thu hoạch 5 - 7 ngày đối với ruộng cao, 10 - 15 ngày đối với ruộng trũng để thúc đẩy quá trình chín.

#### 5. Thu hoạch

Thu hoạch khi 98% số hạt đã chín và lá lúa chuyển màu vàng rơm.

**CÔNG TY VINARICE**